

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11-5-2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Phước Công;

2. Ông Tô Ngọc Liêm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** không tham gia.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 240/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 149/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Thành N, sinh năm 1991; địa chỉ: số 519, tổ 19, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có văn bản xin vắng mặt;

2. *Bị đơn:* Bà Ngô Thị Kim N1, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Võ Thành N trình bày: Ông và bà Ngô Thị Kim N1 do mai mối, tìm hiểu và kết hôn vào tháng 11/2015, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 16/11/2015, tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Vợ chồng sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cãi nhau, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 6/2016 đến nay, có tới lui thăm nhau, gia đình hai bên có dàn xếp để vợ chồng hàn gắn tình cảm

nhưng không được. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên yêu cầu ly hôn với bà Ngô Thị Kim N1; về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên là Võ Triệu V, sinh ngày 26/9/2015; con chung đang sống với bà N1, khi ly hôn ông N đồng ý để bà N1 được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 750.000đồng cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động; về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết và về nợ chung: không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Ngô Thị Kim N1 không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Võ Thành N khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với bà Ngô Thị Kim N1. Bà N1 có nơi cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Ông Võ Thành N có đơn xin vắng mặt, bà Ngô Thị Kim N1 đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Võ Thành N và bà Ngô Thị Kim N1 là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cãi nhau, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 6/2016 đến nay, có tới lui thăm nhau, gia đình hai bên có dàn xếp để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Hội đồng xét xử thấy rằng: cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông N.

[4] Về quan hệ con chung: Ông Võ Thành N xác định vợ chồng có 01 con chung tên là Võ Triệu V, sinh ngày 26/9/2015; con chung đang sống với bà N1, khi ly hôn ông N đồng ý để bà N1 được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 750.000đồng cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động. Trong quá trình giải quyết vụ án, sau khi công bố chứng cứ và ghi nhận ý kiến thì ông N xác định đồng ý để bà N1 được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000đồng cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động. Xét thấy, con chung đang được bà N1 chăm

sóc, nuôi dưỡng, phát triển ổn định. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp cháu V phát triển tốt về thể chất, tinh thần, Hội đồng xét xử giao cháu V cho bà N1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng theo Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Về việc cấp dưỡng nuôi con ông N đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000đồng cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động; bà N1 vắng mặt, không gửi ý kiến cho Tòa án. Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà N1 có yêu cầu cấp dưỡng để nuôi con hay không, mức cấp dưỡng là bao nhiêu cho nên Tòa án không có căn cứ xem xét theo đề nghị đưa ra mức cấp dưỡng nuôi con của ông N. Chính vì vậy Tòa án xác định trong vụ án này không có tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, trường hợp sau khi bản án có hiệu lực, bà N1 có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì lập thủ tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Nguyên đơn khởi kiện xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về nợ chung: Nguyên đơn khởi kiện xác định vợ chồng không có nợ chung nên không xét đến.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành N.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Võ Thành N ly hôn với bà Ngô Thị Kim N1. Giấy chứng nhận kết hôn số 232 ngày 16/11/2015 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Bà Ngô Thị Kim N1 được tiếp tục nuôi con chung tên là Võ Triệu V, sinh ngày 26/9/2015; Ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà N1 cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung: Nguyên đơn khởi kiện xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Nguyên đơn khởi kiện xác định vợ chồng không có nợ chung nên không xét đến.

5) Về án phí: Ông Võ Thành N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010285 ngày 28/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ông Võ Thành N đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thanh Hùng**